

410. Chuyện Voi Con Somadatta (Tiền thân Somadatta)

Bước sâu vào tận trong rừng...

Bậc Đạo Sư kể chuyện này trong lúc trú tại Kỳ Viên, về một Trưởng lão già cả.

Chuyện kể rằng vị Trưởng lão này truyền giới cho một Sa-di làm đệ tử, phụng sự vị ấy nhưng chẳng bao lâu lâm bệnh nặng qua đời. Trưởng lão đi quanh quần khóc than kêu gào vì cái chết của đệ tử.

Thấy vậy Tăng chúng bắt đầu bàn tán trong Chánh pháp đường:

- Này các Hiền giả, vị Trưởng lão già cả này cứ lang thang kêu khóc vì một Sa-di chết, chắc hẳn vị ấy đã quên pháp môn quán tưởng về mạng chung.

Bậc Đạo Sư bước vào và khi nghe đề tài câu chuyện, Ngài bảo:

- Này các Tỷ-kheo, đây không phải lần đầu người này khóc người kia chết.

Rồi Ngài kể câu chuyện đời xưa.

*

Ngày xưa, khi vua Brahmadata trị vì ở Ba-la-nại, Bồ-tát là Sakka Thiên chủ. Một Bà-la-môn giàu tiền của, trước sống ở Ba-la-nại, sau già từ thế tục và trở thành ẩn sĩ khổ hạnh ở vùng Tuyết Sơn, nhặt củ quả rừng để ăn.

Một hôm đi tìm quả rừng, ông thấy một chú voi con, liền đem về thảo am. Ông xem nó như thể con mình gọi tên nó là Somadatta, nuôi nấng chăm sóc nó và cho nó ăn cỏ lá. Con voi lớn dần trở thành to lớn, song một hôm nó ăn quá nhiều nên phát bệnh vì bội thực. Vị khổ hạnh đem nó vào thảo am và đi tìm quả rừng. Song trước khi ông trở về, con voi đã chết. Khi đem về mớ quả, vị khổ hạnh suy nghĩ: "Các ngày khác con ta vẫn đón ta, sao không thấy hôm nay? Con ta bị việc gì chẳng?". Thế là ông than khóc và ngâm vần kệ đầu:

*1. Bước sâu vào tận trong rừng,
Nó thường vẫn đến đón mừng ta ngay,
Nhưng sao chẳng thấy hôm nay,
Voi con đi lạc chẳng hay lối về?*

Cùng với lời than khóc này, ông thấy con voi nằm cuối lối đi có mái che, liền ôm ngang cổ nó và ngâm vần kệ thứ hai tiếc thương nó:

*2. Chính voi vừa chết nằm kia
Như búp măng bị cắt lìa nát thân,
Voi nằm dưới đất ngã lẩn,
Con voi ta đã lìa trần, than ôi!*

Ngay lúc ấy Sakka Thiên chủ quan sát cõi trần, suy nghĩ: "Vị khổ hạnh này từ giã vợ con để tu hành, nay lại than khóc con voi mà ông gọi là con, ta muốn đến thức tỉnh ông và làm cho ông suy nghĩ lại".

Vì thế ngài xuất hiện trước thảo am, đứng trên không và ngâm vần kệ thứ ba:

*3. Sầu thương vật đã chết rồi,
Hỡi người khổ hạnh sống đời độc cư,
Thoát dây tục lụy, xuất gia,
Giờ đây phát bệnh tâm tư buồn phiền!*

Nghe lời này, vị khổ hạnh ngâm vần kệ thứ tư:

*4. Nếu người bầu bạn thú hiền,
Thưa ngài Đế Thích ở trên cõi trời,
Buồn phiền vì mất bạn chơi,
Tuôn dòng nước mắt sẽ rơi nổi sầu!*

Thiên chủ Sakka liền ngâm vần kệ khuyên giáo ông.

*5. Người đời lắm kẻ ước ao
Mỗi khi vật mất, kêu gào tiếc thương,
Thôi đừng khóc nữa, trí nhân,
Thánh hiền vẫn bảo hoài công thôi mà.*

*6. Nếu nhờ nước mắt tuôn ra
Chúng ta có thể vượt qua tử thân,
Thì ta quyết phải hợp quần
Để mà cứu mọi vật thân nhất đời!*

Nghe lời Thiên chủ nói, vị khổ hạnh nghĩ lại và được an ủi, bèn lau nước mắt và ngâm các vần kệ cuối cùng tán thán Thiên chủ:

*7. Ví như ngọn lửa sáng ngời
Đổ thêm bỏ sữa cháy hoài thật cao,
Được vòi nước lạnh tưới vào,
Ngài vừa dập tắt nổi sầu của ta.*

*8. Lòng ta nhức nhối xót xa
Vị tên sấu nảo xuyên qua kinh hoàng,
Ngài đà chữa trị vết thương,
Và ngài hồi phục đời thường cho ta.*

*9. Mũi tên vừa được nhổ ra,
Lòng ta tràn ngập an hoà vui tươi*

*Lắng nghe Thiên chủ nhủ lời,
Ta không còn phải chơi với khổ sầu.*

Các vần kệ này đã được ngâm ở tiền thân Migapotaka, số 372.

Sau khi khuyên giáo vị khổ hạnh, Sakka trở lại cõi của ngài.

*

Khi Pháp thoại chấm dứt, bậc Đạo Sư nhận diện tiền thân:

- Thời ấy, voi con là Sa-di, vị khổ hạnh là Trưởng lão già cả này và Sakka Thiên chủ chính là Ta.

-ooOoo-

411. Chuyện Vua Susìma (Tiền thân Susìma)

Tóc ta đen nhánh từ ngày xưa...,

Bậc Đạo Sư kể chuyện này trong lúc trú tại Kỳ Viên về Đại sự Xuất thế.

Tăng chúng lúc ấy đang ngồi trong Chánh pháp đường tán thán Đại sự Xuất thế của đức Phật. Khi thấy đây là chủ đề của các vị, Ngài bảo:

- Nay các Tỷ-kheo, không lạ gì ngày nay ta lại làm Đại sự Xuất thế và giã từ thế tục, khi Ta đã thực hành các công hạnh viên mãn (Ba-la-mật) trong hàng trăm ngàn kiếp, mà ngày xưa Ta cũng từ bỏ ngai vàng tại quốc độ Kàsi rộng ba trăm dặm và làm Đại sự Xuất thế.

Và vì vậy Ngài kể câu chuyện đời xưa.

*

Ngày xưa khi vua Brahmadata trị vì ở Ba-la-nại, Bò-tát nhập mẫu thai của bà vợ vị tể sư hoàng gia. Trong ngày sinh ra ngài, hoàng hậu cũng sinh một con trai.

Vào ngày lễ đặt tên, bậc Đại Sĩ được gọi là Nam tử Susìma, và hoàng nam được đặt tên Vương tử Brahmadata.

Vua thấy đôi trẻ cùng sinh ra một ngày nên truyền đưa Bò-tát giao cho nữ mẫu cùng nuôi chung với vương tử. Cả hai trẻ lớn lên tươi đẹp như các Thiên tử trên trời.

Cả hai đều học đủ mọi ngành nghệ thuật ở Takkasilà và trở về nhà. Vương tử trở thành phó vương, cùng ăn uống, sống chung với Bò-tát. Lúc vua cha băng hà, hoàng tử lên làm vua, ban cho Bò-tát mọi vinh hiển và phong chức tể sư hoàng gia.

Một hôm tân vương truyền trang hoàng cả kinh thành, rồi được tô điểm rực rỡ như Sakka Thiên chủ, vua tham dự đám rước quanh kinh thành, ngự trên vai vương tượng chẳng khác nào bảo tượng Eravana của Thiên chủ, trong niềm tự hào cùng với Bò-tát ngồi phía sau trên lưng voi. Mẫu hậu

nhìn ra từ cửa sổ trông thấy hoàng nam và chợt thấy vị tế sư sau lưng vua khi ngài từ đám rước trở về. Bà đâm ra si tình ngài, liền đi vào hậu cung nghĩ thầm: "Nếu ta không chiếm được chàng, ta sẽ chết tại đây". Vì thế bà bỏ ăn uống và cứ nằm tại đó.

Vua không thấy mẹ liền hỏi thăm, khi nghe bà bị bệnh, vua đến hỏi thăm và cung kính hỏi bà bị bệnh gì. Bà không nói vì hổ thẹn. Vua liền ngự lên ngài, truyền chánh cung hoàng hậu đi tìm hiểu xem thái hậu bị bệnh gì.

Hoàng hậu đến, vừa hỏi thăm, vừa vuốt ve lưng mẫu hậu. Nữ nhân thường không dấu nhau các chuyện bí mật, vì thế chuyện bí mật kia được tiết lộ. Hoàng hậu liền đi trình vua. Vua bảo:

- Được rồi, ái khanh đi an ủi mẫu hậu, ta sẽ tôn vị tế sư lên làm vua và mẫu hậu lên làm chánh hậu của ngài.

Hoàng hậu liền đến an ủi thái hậu. Vua truyền mời vị tế sư đến kể lại vấn đề:

- Nay Hiền hữu, hãy cứu mạng mẹ ta, khanh sẽ làm vua và mẹ ta sẽ lên làm chánh hậu, còn ta sẽ làm phó vương.

Vị tế sư đáp:

- Không thể được.

Song cứ bị khẩn cầu mãi, ngài bằng lòng và vua tôn ngài lên làm vua, mẫu hậu làm chánh hậu và chính mình làm phó vương. Tất cả mọi người đều sống hòa hợp, song Bồ-tát khô héo dần giữa cuộc sống tại gia. Ngài từ bỏ mọi dục lạc và hướng về đời tu hành.

Chẳng còn màng các lạc thú trần gian, ngài đi đứng nằm ngồi như tù nhân bị giam lỏng hay con gà trống trong lồng son. Chánh hậu suy nghĩ: "Hoàng thượng tránh mặt ta, ngài đi đứng nằm ngồi một mình, giờ đây ngài vẫn tươi trẻ, còn ta đã già và có tóc bạc. Giả sử ta kể cho ngài nghe chuyện ngài đã có tóc bạc, khiến cho ngài tin chuyện ấy và đến bầu bạn với ta chẳng?"

Một hôm, làm như thể lau đầu vua, bà nói:

- Hoàng thượng sắp già rồi đấy, có sợi tóc bạc trên đầu hoàng thượng!

- Hãy nhổ nó ra và đặt vào tay trẫm.

Hoàng hậu nhổ một sợi tóc, nhưng lại ném nó đi và đặt vào tay ngài một sợi tóc bạc của bà. Khi thấy nó, nỗi sợ chết khiến mồ hôi đổ ra chảy xuống trán ngài, dù vàng trán bóng láng như một phiến vàng, ngài tự nhủ mình: "Này Susima, người đã già cõi này tuổi thanh xuân, suốt bấy lâu nay người chìm sâu vào vũng bùn dục lạc như thể con heo vùng quê lặn lội trong đầm lầy dơ bẩn, người không thể xa rời bùn nhơ được. Hãy rời bỏ tham dục, và sống đời khổ hạnh ở vùng Tuyết Sơn. Nay đã đến thời xuất gia rồi". Cùng với ý tưởng này, ngài ngâm vần kệ đầu:

*1. Tóc ta đen nhánh tự ngày xưa
Vẫn mọc quanh vẫn trán của ta,*

*Bạc trắng giờ đây, lưu ý nhé:
Đến thời tu tập già từ nhà.*

Như thế Bồ-tát ca tụng đời tu hành, nhưng hoàng hậu thấy bà đã làm cho ngài rời bỏ bà chứ không phải yêu thương bà, nên lòng sợ hãi, bà muốn cản trở ngài sống đời xuất gia, bằng cách ngâm hai vần kệ ca tụng dung sắc ngài:

*2. Tóc bạc thiếp đây, chẳng phải chàng,
Từ trên đầu thiếp mới đưa sang,
Vì chàng, thiếp nói điều hư vọng,
Xin lượng thứ cho lỗi thiếp làm.*

*3. Trông chàng tươi đẹp, dáng thanh tân
Như một cây non trẻ giữa xuân,
Hãy trị nước nhà, cười với thiếp,
Đừng tìm việc của tuổi thu đông!*

Nhưng Bồ-tát đáp:

- Nay hoàng hậu, bà đang nói đến những việc phải xảy đến: Khi tuổi tác chín muồi, tóc đen này phải ngã màu bạc như vôi, ta thấy sự biến hoại của xác thân theo năm tháng lúc đến tuổi lão thành, từ công nương cho đến mọi người khác, dù có dịu mềm như tràng hoa sen xanh, sáng đẹp như vàng ròng, và say sưa với niềm kiêu hãnh về tuổi xuân rực rỡ của mình. Nay hoàng hậu, đó là kết thúc đáng sợ của mọi loài hữu tình.

Hơn nữa, muốn trình bày chân lý với oai lực của một vị Phật, ngài ngâm hai vần kệ:

*4. Ta thường trông thiếu nữ xuân thì,
Uyển chuyển như cành lá lướt kia,
Kiêu mạn vì hình dung diễm lệ,
Mọi người say ngắm bước chân đi.*

*5. Cũng chính nàng kia, ta ngắm trông
(Trái qua đã tám, chín mươi năm)
Run run chân bước, tay cầm gậy,
Thân thể còng như ngọn liễu rung.*

Trong vần kệ này bậc Đại Sĩ nêu rõ nỗi khổ đau của dung sắc và giờ đây ngài tuyên bố nỗi bất mãn của ngài với đời tại gia:

*6. Những ý tưởng này ta xét luôn,
Tư duy vẫn đến giữa đêm đơn,
Đời người thế tục ta không chuộng,
Đúng lúc tu hành phải bước chân.*

*7. Dục lạc trong đời sống thế nhân
Là nơi hèn yếu để nương thân,*

*Trí nhân cắt đứt, theo đường khác,
Bỏ dục lạc đầy đủ lực hùng.*

Như vậy trong khi tuyên bố các lạc thú lần khổ đau của tham dục, ngài giảng bày chân lý với vẻ kỳ diệu của bậc Giác Ngộ, rồi ngài truyền đi mời thân hữu của ngài đến nhận lại vương quốc: ngài từ già vinh quang và quyền lực giữa tiếng than khóc vang rền của thân bằng quyến thuộc, rồi trở thành bậc hiền nhân khổ hạnh ở vùng Tuyết Sơn, và về sau chứng đắc Thiên định, ngài được tái sinh lên cõi Phạm thiên.

*

Khi Pháp thoại chấm dứt, bậc Đạo Sư tuyên thuyết các Sự thật và đem lại nguồn nước bất tử cho nhiều người, rồi Ngài nhận diện tiền thân:

- Thời ấy, chánh hậu là mẫu thân Ràhula, vua là Ánanda và vua Susìma chính là Ta.

-ooOoo-

412. Chuyện Thần Cây Bông Vải (Tiền thân Kotisimbali)

Ta mang thân xác của xà vương...,

Bậc Đạo Sư kể chuyện này trong lúc trú tại Kỳ Viên về việc khiển trách lỗi lầm. Hoàn cảnh đưa đến chuyện này sẽ xuất hiện trong tiền thân Panna (không tìm được).

Vào dịp này Bậc Đạo Sư nhận thấy năm trăm Tỷ-kheo sống trong Tinh xá trên Con Đường Lát Vàng (Kỳ Viên) đang bị dục tướng chi phối, liền tập hợp Tăng chúng lại và bảo:

- Nay các Tỷ-kheo, cần phải hoài nghi nơi nào đáng hoài nghi, lỗi lầm vậy phủ con người như rễ cây đa hay những cây tương tự mọc quanh các cây khác. Cũng vậy, ngày xưa một vị thần trú trên đỉnh cây bông vải thấy một con chim thả phân có các hạt cây đa nằm giữa các cành cây bông vải, sinh lòng lo sợ rằng nơi trú ẩn của mình sẽ bị tàn phá vì chúng.

Và do vậy Ngài kể một chuyện đời xưa.

*

Ngày xưa khi vua Brahmadata trị vì tại Ba-la-nại, Bô-tát là Thần cây trú trên ngọn cây bông vải. Một chúa chim thần cánh vàng, Kim sí điều vương, biến hình dài một trăm năm mươi dặm, rồi rẽ nước đại dương bằng trận cuồng phong do đôi cánh đập mạnh, nó chụp lấy đuôi một vua rắn thần Naga dài một ngàn trượng, khiến cho xà vương phải nhả hết mọi vật đã ngậm trong miệng, xong nó liền bay lên theo các ngọn cây về phía cây bông vải.

Xà vương suy nghĩ: "Ta sẽ làm cho nó thả ta ra để ta đi". Vì vậy rắn thành dãn sát đầu vào cây đa và quấn quanh cây thật chặt. Do sức mạnh của chú chim thần và thân xác khổng lồ của xà vương, cây đa bị bật gốc. Song xà vương vẫn không rời cây đa. Chúa chim thần mang cả xà vương lẫn

cây đa đến cây bông vải kia, đặt rắn thần lên thân cây, mổ bụng ra ăn thịt mỡ. Sau đó nó ném xác rắn xuống biển.

Bấy giờ trên cây đa có con chim nhỏ bay lên khi cây đa bị ném bỏ, rồi đậu trên một cành cây cao gần cây bông vải. Thấy con chim, Thần cây liền run rẩy toàn thân vì sợ hãi, và suy nghĩ: "Con chim này sẽ thả phân nó rơi trên thân ta, rồi một cây đa hay cây sung sẽ mọc lên và lan tràn khắp thân cây, thế là nơi trú ẩn của ta sẽ bị phá hoại". Lúc ấy cây bông vải rung chuyển tận gốc vì cơn kinh hãi của Thần cây. Kim sí điều vương thấy cây rung chuyển như vậy, liền ngâm đôi vần kệ hỏi lý do:

*1. Ta mang thân xác của xà vương
Cùng với thân ta lớn dị thường,
Thân rắn kia dài ngàn trượng chẵn,
Song cây không chuyển động kinh hoàng.
2. Nay mang chim nhỏ bé tí tí
So với ta đây chẳng sá chi,
Cây lại run hoài vì sợ hãi,
Hỡi cây bông vải, lý do gì?*

Sau đó Thần cây ngâm bốn vần kệ giải thích lý do:

*3. Thịt mỡ ngài xơi, hỡi Điều vương,
Trái cây là thức của chim muông,
Hạt đa, sung, với bồ-đề nữa,
Nếu mọc, toàn thân ta chết luôn!*

*4. Hạt ấy về sau sẽ mọc cây,
Rồi che phủ cả hết thân này,
Ta không còn có cây nào nữa
Vì bị chúng che kín phủ đầy.*

*5. Một khi cây đã lớn lên nhanh,
Rễ mạnh quanh thân, rậm rạp cành,
Chúng tỏ hạt do chim tích trữ
Mang mầm hủy hoại đến cho mình.*

*6. Loại cây mọc bám sẽ chôn thân
Ngay cả cây rừng vĩ đại này,
Vì vậy, Điều vương, ta rúng động
Khi ta lo sợ thấy như vậy.*

Nghe lời thần cây, điều vương ngâm vần kệ cuối cùng:

*7. Phải kinh hãi việc đáng kinh hoàng,
Hiểm họa đến thân phải hộ phòng,
Bậc trí lặng nhìn hai thế giới,
Nếu gây kinh hãi, phải rời chân.*

Nói vậy xong, điều vương dùng sức mạnh đẩy con chim nhỏ ra khỏi cây ấy.

*

Sau Pháp thoại, Bạc Đạo Sư tuyên thuyết các Sự thật bắt đầu bằng những lời: "Cần phải hoài nghi nơi nào đáng hoài nghi". Khi các Sự thật kết thúc, năm trăm vị Tỷ-kheo được an trú vào Thánh quả (A-la-hán).

Rồi Ngài nhận diện tiền thân:

- Thời ấy, Sàriputta là Điều vương và Ta chính là Thân cây.

-ooOoo-